

Số: 02/2026/QĐST - DS

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 372/2025/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2025;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn A, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ*: Chị Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H tổng số tiền nợ gốc là 1.200.000.000 đồng (một tỷ hai trăm triệu đồng), cụ thể như sau:

+ Ngày 10/01/2026, chị Nguyễn Thị H1 phải trả cho chị Nguyễn Thị H tổng số tiền là 300.000.000 đồng.

+ Từ tháng 02/2026 đến tháng 10/2026, mỗi tháng chị Nguyễn Thị H1 phải trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 100.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng.

Bất cứ kỳ trả nợ nào mà chị Nguyễn Thị H1 không thực hiện đúng cam kết đã thoả thuận trên đây thì chị Nguyễn Thị H có quyền làm đơn đề nghị thi hành án cho toàn bộ số tiền còn lại.

- *Về án phí:* Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí là 24.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0004066 ngày 27/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng.

- *Về nghĩa vụ chậm thi hành án:* Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4- Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Oanh**